TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thư
2. Ông Phạm Ngọc Dung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở TAND khu vực 7- Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2026/TLST-HS, ngày 26/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2026/QĐXXST-HS, ngày 23/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn L; sinh ngày: 11/10/2002, tại xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã Ng, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038202009742 (Theo danh, chỉ bản số 78 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa lập ngày 20/08/2025); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn X, con bà: Bùi Thị T; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/02/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 17/6/2023; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/8/2025 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:
1. Bà Phạm Thị Đ; Sinh năm: 1935
Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt
2. Chị Bùi Thị P; Sinh năm: 2007
Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/3/2025, Bùi Văn L *(Không có giấy phép lái xe theo quy định)* điều khiển xe môtô BKS 36AC-504.03 chở theo sau Bùi Thị P và Lê Thị Thúy D tham gia giao thông trên Tỉnh lộ 516 hướng xã Ngọc Trạo đi

xã Thạch Bình trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn (*177,2mg/dL*) khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Thọ Trường, xã Kim Tân. Do không chú ý quan sát, không giảm vận tốc để đảm bảo an toàn khi đi đến đoạn đường vòng (có biển báo nguy hiểm) dẫn đến không làm chủ được phương tiện, đi sang phần đường bên trái theo hướng đi đã va chạm với người đi bộ là bà Phạm Thị Đ. Hậu quả bà Đ bị thương tích tổn hại 85% sức khỏe, chị Bùi Thị P bị tổn hại 12% sức khỏe.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bùi Văn L khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/3/2025, Bùi Văn L điều khiển xe mô tô BKS 36AC-504.03 đến dự sinh nhật tại nhà ở của Bùi Văn H (sinh năm 2001, trú cùng thôn với L). Tại đây, Bùi Văn L đã sử dụng rượu, bia cùng một số người bạn. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu, bia xong, Bùi Văn L điều khiển xe mô tô chở theo Bùi Thị P và Lê Thị Thuý D đi trên Tỉnh lộ 516 theo hướng xã Ngọc Trạo đi xã Thạch Bình để đưa D về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đi đến Km 07+900 Tỉnh lộ lộ 516, thuộc thôn Thọ Trường, xã Kim Tân, tỉnh Thanh Hóa là đoạn đường cong về bên phải, do đã sử dụng nhiều rượu, bia không còn tỉnh táo, Bùi Văn L đã không giảm vận tốc để đảm bảo an toàn dẫn đến không làm chủ được phương tiện, đi sang phần đường bên trái theo hướng đi va chạm với bà Phạm Thị Đ đang đi bộ trên lề đường bên trái, di chuyển theo hướng xã Ngọc Trạo đi xã Thạch Bình. Hậu quả, Bùi Văn L, Bùi Thị P, Phạm Thị Đ bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại các cơ sở y tế, xe mô tô không hư hỏng gì.

Tại Bản Kết luận giám định số 1301/KL-KTHS ngày 10/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

"- Các vết tỳ trượt tại mặt và má trái lốp trước (tương ứng hàng chữ số "75R-003273"), mặt trước ngoài bên trái mặt nạ, mặt trước cụm đèn pha bên trái, mặt trước ngoài cánh yếm bên trái và mặt trước ngoài sàn để chân trước bên trái xe mô tô BKS 36AC-504.03 phù hợp do va chạm với bà Phạm Thị Đ tạo nên.

- Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS 36AC-504.03 đã ngã nghiêng bên phải và cà trượt trên lòng đường, lề đường theo hướng từ xã Thành Long đi xã Thành An (nay là xã Ngọc Trạo); không đủ cơ sở xác định chiều hướng di chuyển của bà Phạm Thị Đ.

- Vị trí va chạm nằm sau đầu hệ thống cà trượt trên lòng đường, lề đường, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trên lề đường theo chiều từ xã Thành An đi xã Thành Long (nay là xã Ngọc Trạo).

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô BKS 36AC-504.03 tại thời điểm va chạm".

Tại bản kết luận giám định số 317/KLTTCT-PYTH ngày 22/7/2025 của Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa Thanh Hoá kết luận: "*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Phạm Thị Đ tại thời điểm giám định là 85% (tám mươi lăm phần trăm)".*

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 458/KLTTCT-PYTH của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa ngày 09/9/2025 xác định Bùi Thị Phương bị tổn thương 12% sức khỏe.

Đối với Lê Thị Thúy D: Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Lê Thị Thúy D không phát hiện thương tích gì nên không xem xét.

Kết quả xét nghiệm hóa sinh máu ngày 16/3/2025 của Bệnh viên đa khoa Thạch Thành xác định nồng độ cồn trong máu của Bùi Văn L là 177,2mg/dL.

Kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Thanh Hoá tại văn bản số 902/PC08-ĐSH ngày 26/6/2025 xác định Bùi Văn L không có giấy phép lái xe được quản lý trên dữ liệu.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSKV7, ngày 25/12/2025, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 7- Thanh Hóa đã truy tố Bùi Văn L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Phần tranh tụng tại phiên tòa Đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Bùi Văn L từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày bị bắt, tạm giam (Ngày 20/8/2025)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn L đã thỏa thuận bồi thường cho bà Bùi Thị Đ số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), bà Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người bị hại Bùi Thị P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đại diện VKS đề nghị không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên đại diện VKS không đề cập xử lý.

Ý kiến của bị cáo Bùi Văn L: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/3/2025, Bùi Văn L *(Không có giấy phép lái xe theo quy định)* điều khiển xe môtô BKS 36AC-504.03 chở theo sau Bùi Thị P và Lê Thị Thúy D tham gia giao thông trên Tỉnh lộ 516 hướng xã Ngọc Trạo đi xã Thạch Bình trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn (*177,2mg/dL*) khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Thọ Trường, xã Kim Tân. Do không chú ý quan sát, không giảm vận tốc để đảm bảo an toàn khi đi đến đoạn đường vòng (có biển báo nguy hiểm) dẫn đến không làm chủ được phương tiện, đi sang phần đường bên trái theo hướng đi đã va chạm với người

đi bộ là bà Phạm Thị Đ. Hậu quả bà Đ bị thương tích tổn hại 85% sức khỏe, chị Bùi Thị P bị tổn hại 12% sức khỏe.

Hành vi của Bùi Văn L đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9; khoản 1 Điều 10; điểm b, d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Đây là hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả khiến bà Phạm Thị Đ bị thương tích tổn hại 85% sức khỏe, Bùi Thị P bị tổn hại 12% sức khỏe. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của hai người là 97% nên Bùi Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của BLHS. Do Bùi Văn L tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn nên Linh phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện trưởng VKSND khu vực 7 - Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm đối với hậu quả mà mình gây ra. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, do đó cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đồng thời, cũng nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, sau khi phạm tội đã tích cực thăm hỏi, bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại viết đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt Bùi Văn L 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam (Ngày 20/8/2025)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Cúc